

Tình hình vào thế kỷ XIX

Sau ngày chiến thắng chống quân Tây Sơn vào năm 1802, Nguyễn Ánh lên ngôi lấy vương hiệu là Gia Long và trở thành thủ lĩnh tối cao của một quốc gia thống nhất mà ông ta đặt tên là Việt Nam. Kể từ đó, Gia Long phục hưng lại vương quốc Champa nhưng không công nhận quyền độc lập và qui chế chính trị của nó. Vì rằng Gia Long chỉ ban cho vương quốc này một thể chế tự trị, vì lý do đặc thù của một dân tộc đã từng nằm trong phe của Nguyễn Ánh để chống lại với quân Tây Sơn hơn là lý do mang tính chất pháp lý chính trị. Dựa vào thể chế tự trị này, triều đình Huế thăng chức Chưởng Cơ cho Po Saong Nhung Ceng (Nguyễn Văn Chấn theo tài liệu Việt Nam), một vị tướng lãnh gốc người Chăm đã từng chiến đấu bên cạnh Nguyễn Ánh ở Gia Định và bổ nhiệm ông ta quyền cai trị Champa-Panduranga thời đó. Po Saong Nhung Ceng là người rất trung thành với Nguyễn Ánh, đã từng điều hành khu vực giải phóng nằm trên lãnh thổ Champa sau khi Po Ladhvenpughuh qua đời vào năm 1799.

Điều mà người ta thường nêu ra câu hỏi có chăng việc phục hưng lại vương quốc Champa thời đó, tức là một quốc gia không còn quyền lực nữa và việc bổ nhiệm một vị tướng lãnh gốc người Chăm lên làm vị lãnh đạo của vương quốc này dù có sự đồng ý của hội đồng hoàng gia Champa đi nữa, chỉ là chiến lược của hoàng đế Gia Long

nhằm đảm bảo nền an ninh trật tự trên khu vực Champa-Panduranga, rất nổi tiếng là quê hương của những phong trào vùng dậy đấu tranh chống ngoại xâm. Giả thuyết này rất có lý đối với tình hình vương quốc Champa thời đó. Sau khi đã trải qua một thời kỳ phân hóa nghiêm trọng vào những năm cuối cùng của thế kỷ XVIII, dân tộc Champa chỉ còn giải pháp là nghĩ đến sự trùng tu lại xứ sở của mình bị đổ nát và thực hiện giấc mơ phục hưng lại cơ chế xã hội-chính trị để bảo tồn giá trị truyền thống của quốc gia này. Cũng nhờ chính sách ưu đãi của Gia Long, vương quốc Champa đã trải qua một giai đoạn an bình, các biên niên sử Việt Nam và Chăm không còn nói đến những sự biến động quân sự cũng như mối bất hòa chính trị nào đã xảy ra tại vương quốc này, nhất là trong khu vực biên giới phía tây của Bình Thuận, từ 1802 cho đến 1820.

Sự từ trần của Gia Long vào năm 1820 để nhường ngôi lại cho hoàng đế Minh Mệnh đã đưa vương quốc Champa vào một khúc quanh mới (*Minh Mệnh Chính Yếu* I-VI, Bản dịch quốc-ngữ, Saigon, 1972-1974). Vừa mới lên ngôi vào năm 1820, Minh Mệnh bắt đầu áp dụng chính sách chống lại uy quyền của phó vương Gia Định Thành tên là Lê Văn Duyệt, một nhân vật rất thân cận với hoàng đế Gia Long đã từng nắm trong tay mọi quyền hành trên 6 tỉnh miền nam của xứ Việt. Sự tranh chấp giữa Minh Mệnh và Lê Văn Duyệt đã đưa đẩy Champa vào con

Vương quốc Champa

đường rất khó xử, nhất là kể từ năm 1822 khi vua Minh Mệnh quyết định tách phủ Bình Thuận ra khỏi Gia Định Thành để sát nhập nó vào quyền chỉ đạo của triều đình Huế. Đứng trên mặt địa dư, tỉnh Bình Thuận là đơn vị hành chính của Việt Nam nằm trên lãnh thổ Champa. Sự quyết định của Minh Mệnh liên quan đến qui chế của phủ Bình Thuận cũng là chính sách nhằm tách rời Champa ra khỏi quyền kiểm soát của Lê Văn Duyệt, một nhà bảo trợ cho vương quốc này ngay từ buổi ban đầu. Kể từ đó, Champa đã trở thành một con cờ chính trị mà triều đình Huế và Gia Định Thành phải tìm cách sử dụng với bất cứ giá nào để giải quyết vấn đề nội bộ của Việt Nam giữa Minh Mệnh và Lê Văn Duyệt thời đó.

Tình thế chính trị bất ổn ở Gia Định Thành và sự từ trần của Po Saong Nhung Ceng vào năm 1822 mà biên niên sử Chăm xem đó như là vị lãnh đạo cuối cùng của Champa-Panduranga, đã đưa ra bao nghi vấn có chăng một vương quốc Champa không còn nắm giữ trong tay định mệnh sống còn của mình, có còn tồn tại như là một quốc gia có chủ quyền hay không ? Đứng trên khía cạnh địa dư của Champa mà phân tích, câu trả lời chắc chắn là không. Nếu nhìn qua bình diện chính trị, thì câu trả lời càng khó khăn hơn nữa. Thêm vào đó, chính sách của triều đình Huế nhằm đưa người lên kế vị ngôi vua tại Champa-Panduranga và phong cách cư xử của Minh Mệnh đối với những thủ lĩnh người Chăm kế thừa vua Po Saong

Nhung Ceng cũng như tên gọi của các chức hàm Việt Nam mà triều đình Huế dành cho vua chúa Champa thời đó, càng gây thêm bao nghi ngờ nữa. Bằng chứng cụ thể, hoàng đế Minh Mệnh xóa bỏ đi qui chế nối ngôi của Champa theo truyền thống đã có sẵn bằng cách không chọn vị phụ tá của vua Po Saong Nhung Ceng, tên là Po Klan Thu (Nguyễn Văn Vĩnh), để nối nghiệp ông ta. Không cần hỏi ý kiến của hội đồng hoàng gia Champa, Minh Mệnh tự chỉ định một quan chức trong triều đình Champa thời đó tên là Bait Lang lên nắm chính quyền với lý do là nhằm bình thường hóa mối liên hệ giữa dân cư Champa và người Kinh sinh sống tại phủ Bình Thuận. Sự quyết định của Minh Mệnh về quyền nối ngôi tại Champa và qui chế của vị tân lãnh tụ này đã gây ra cuộc nổi dậy tại khu vực có biên giới chung giữa Champa và Gia Định Thành vào năm 1822 mà người ta cứ nghi ngờ là có sự chỉ đạo của Lê văn Duyệt. Cũng vì không đủ sức để dẹp tan cuộc vùng dậy này, vua Champa vừa mới lên ngôi là Bait Lang bị Minh Mệnh cách chức để thay thế vào đó Po Klan Thu (Nguyễn Văn Vĩnh), nhân vật mà hoàng đế Minh Mệnh đã từ chối trước đó. Nhưng Minh Mệnh không ban cho Po Klan Thu chức Chưởng Cơ mà triều đình Huế thường áp dụng cho vua chúa Champa trước kia, mà là quyền quản lý vương quốc Champa, tức là một nhân vật chỉ có vai trò điều hành cơ cấu hành chính mà thôi. Nhờ sự yểm trợ của triều đình Huế, Po Klan Thu đã thành công

Vương quốc Champa

đẩy lui phong trào nổi loạn vào năm 1823 và buộc họ phải rút về phía tây trong vùng rừng núi của Champa. Nhưng phải nhờ sự can thiệp trực tiếp của Lê Văn Duyệt mà phong trào nổi loạn này chấp nhận ngưng chiến. Kể từ đó, những thành viên của phong trào này không bao giờ tuân lệnh triều đình Huế nữa, mà chỉ phục tùng oai quyền của Lê Văn Duyệt, tức là phó vương của Gia Định Thành.

Vào năm 1826, dân tộc Champa vùng dậy một lần nữa cũng tại biên giới giữa Champa và Gia Định Thành. Mục tiêu của phong trào này nhằm lên án Po Klan Thu về tội chỉ biết phục vụ cho người Kinh, một tập thể vừa mới đến định cư nhưng lúc nào cũng tìm cách cướp đoạt đất đai của người Chăm và phục tùng cho triều đình Huế, một chế độ chuyên đề bẹp dân chúng Champa để thu hút thuế má. Và phong trào vùng dậy này còn có mục tiêu khác nữa, đó là bài trừ người Kinh sinh sống tại Champa và phủ Bình Thuận, bắt đầu lan tràn đến tỉnh Khánh Hòa và Phú Yên. Vì Po Klan Thu (Nguyễn Văn Vĩnh) không đủ khả năng chống lại cuộc nổi dậy này, hoàng đế Minh Mệnh ra lệnh cho đoàn quân của triều đình Huế phải dẹp tan cho bằng được phong trào đấu tranh của dân tộc Champa và bắt sống vị chỉ huy của tổ chức này vào năm 1827.

Năm 1828, Po Klan Thu qua đời. Phó vương Lê Văn Duyệt phản đối công khai vị vua Champa kế thừa do hoàng đế Minh Mệnh đề ra. Vì rằng Lê Văn Duyệt và Minh Mệnh, mỗi người đều muốn đề cử người cùng phe

phái của mình lên nắm chính quyền Champa thời đó. Sau cuộc tranh chấp này, Lê Văn Duyệt thành công đưa một người thân cận của mình lên làm vua Champa vào năm 1828 đó là Po Phauk The (Nguyễn Văn Thừa), tức là con trai của Po Saong Nhung Ceng và cũng là vị phụ tá của Po Klan Thu (Po Dharma, *Le Panduranga (Champa) 1802-1835, Ses rapports avec Le Vietnam*, I, Paris, Publications de L'EFEO, Vol. CXLIX, 1987, trg. 105-118). Cho đến hôm nay, người ta không biết sự chọn lựa này có sự đồng ý của Minh Mệnh hay không. Và người ta cũng không biết Po Phauk The có xin hoàng đế Minh Mệnh phong cho ông ta vương chức hay không? Dù sao đi nữa, Lê Văn Duyệt đã thành công chiếm lại quyền kiểm soát vương quốc Champa thời đó và cả phủ Bình Thuận, một đơn vị hành chính không còn nằm trong tay của ông ta kể từ năm 1822. Kể từ đó, quan lại và dân chúng Champa hoàn toàn ngã về phía Lê Văn Duyệt và vua Champa là Po Phauk The chỉ nộp thuế cho Gia Định Thành thay vì phải nộp cho triều đình Huế như trước kia

Sự cáo chung của Champa-Panduranga

Một khi đã ngã về phe của Lê Văn Duyệt, kéo theo sự cắt đứt mọi mối liên hệ với triều đình Huế, vương quốc Champa chẳng thu được một mối lợi gì trong chiến lược liên minh với Lê Văn Duyệt. Theo các tư liệu Chăm